

THE NECESSITY OF DEVELOPING AN IMAGE RESOURCE SYSTEM COMBINED WITH THE APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY IN TEACHING NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION MODULES 3 AND 4 AT QUANG BINH UNIVERSITY

SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG HỆ THỐNG TƯ LIỆU HÌNH ẢNH KẾT HỢP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH 3,4 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Lê Trọng Đình Văn

Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *Through routine scientific research methods, we have conducted an analysis of the current situation of teaching defense and security education, factors affecting the quality of subjects, thereby proposing a 5-step process to develop a visual documentation system in designing quality electronic lesson plans, that is the need to build materials for teaching the GDQP-AN 3.4 module at Quang Binh University.*

Keywords: *Information technology, defense and security education, necessity, Quang Binh University, image materials*

TÓM TẮT: *Thông qua các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đã triển khai phân tích thực trạng về công tác giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh, những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng môn học, từ đó đề xuất quy trình 05 bước để triển khai xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh trong thiết kế các giáo án điện tử có chất lượng, đó chính là sự cần của việc xây dựng thiết xây dựng tư liệu phục vụ giảng dạy học phần GDQP-AN 3,4 tại Trường Đại học Quảng Bình.*

Từ khóa: *Công nghệ thông tin, giáo dục quốc phòng - an ninh, sự cần thiết, trường Đại học Quảng Bình, tư liệu hình ảnh.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục Quốc phòng và an ninh (GDQP - AN) là môn học bắt buộc đối với tất cả sinh viên có quốc tịch Việt Nam tại các trường đại học, cao đẳng trong hệ thống giáo dục. Mục tiêu của môn học là giúp sinh viên có được những kiến thức cơ bản về quân sự chung về chế độ sinh hoạt, học tập, nề nếp chính quy trong quân đội; những hiểu biết chung về bản đồ quân sự, quân binh chủng, điều lệnh đội ngũ, vũ khí công nghệ cao và ba môn quân sự phối hợp, nâng cao kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; những kiến thức và kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật, những

kỹ năng thực hành các bài tập sát với thực tế, thành thạo các thao tác kỹ chiến thuật trong chiến đấu. Có thể áp dụng các kiến thức kỹ thuật này khi tham gia dân quân tự vệ theo quy định của pháp luật, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới [1].

Thực tiễn cho thấy, trong công tác nghiên cứu biên soạn bài giảng Giáo dục quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Quảng Bình dựa trên nhiều tài liệu khác nhau, tuy nhiên việc một số giảng viên chưa thực sự khai thác hết các dữ liệu hình ảnh kết hợp với công nghệ thông tin trong dạy học nội dung quân sự chung, kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật của giảng viên

có thời điểm còn chưa phù hợp, chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Xuất phát từ những lý do nêu trên dẫn đến việc lựa chọn đề tài: “Sự cần thiết của việc xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy học phần GDQP-AN 3,4 tại Trường Đại học Quảng Bình” nhằm cung cấp thêm các dữ liệu hình ảnh phong phú, kết hợp việc ứng dụng công nghệ thông tin có ý nghĩa rất lớn trong việc dạy học học phần Quân sự chung cho sinh viên Trường Đại học Quảng Bình.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu: thực trạng công tác GDQP - AN và đề cương chi tiết học phần GDQP - AN 3,4 của Trường Đại học Quảng Bình.

Phương pháp nghiên cứu: nghiên cứu sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp điều tra phỏng vấn, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp kiểm tra sự phạm, phương pháp toán học thống kê.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng công tác GDQP - AN tại Trường Đại học Quảng Bình

3.1.1. Thực trạng về chương trình và kế hoạch triển khai môn GDQP-AN

3.1.1.1. Chương trình đào tạo môn GDQP-AN

Chương trình đào tạo môn Giáo dục quốc phòng và an ninh của Trường Đại học Quảng Bình được xây dựng dựa vào Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học [8]; Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học [6]; Quyết định

số 991/QĐ-ĐHQB ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về ban hành Quy định chương trình và tổ chức quản lý đào tạo môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Quảng Bình [4]. Nội dung các học phần bám sát các văn bản quy định của nhà nước, đảm bảo tính khoa học, logic, chặt chẽ.

3.1.1.2. Kế hoạch triển khai môn GDQP-AN

Để triển khai chương trình giảng dạy, trong năm học 2022 - 2023 Trường Đại học Quảng Bình đã ban hành các văn bản sau: Kế hoạch số 2561/KH-ĐHQB ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về Tổ chức giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và An ninh khóa 63 tại Trường Đại học Quảng [3]; Quyết định số 2589/QĐ/ĐHQB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về Tổ chức biên chế và phân công nhiệm vụ trong giảng dạy tập trung môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh đợt 1,2,3 học kỳ 2 năm học 2022 - 2023 [5]. Kết thúc giảng dạy đã triển khai tổng kết theo Kế hoạch số 1437/KH-ĐHQB ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về Tổng kết khóa học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Quảng Bình đúng theo Kế hoạch.

Căn cứ vào chương trình và kế hoạch giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Quảng Bình cho thấy, việc triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế đối với các cơ sở đào tạo được giao trách nhiệm tự chủ về giảng dạy môn học GDQP-AN.

3.1.2. Thực trạng sử dụng tư liệu hình ảnh kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy GDQP-AN

3.1.2.1. Thực trạng về người học

Trường Đại học Quảng Bình quy định học phần Giáo dục quốc phòng và An ninh 3,4 được giảng dạy trong các học kỳ Hè, nội dung lý thuyết được tổ chức giảng dạy theo lớp ghép với số lượng không quá 80 em/01 lớp, nội dung thực hành được biên chế 01 lớp không quá 40

sinh viên. Đây là môn học không phải là môn chuyên ngành đào tạo, không được tính điểm để tích lũy tín chỉ, nên việc nỗ lực phấn đấu chưa cao do chỉ là môn học để xét điều kiện tốt nghiệp ra trường (tổng kết tất cả các học phần từ 5.0 điểm trở lên, không có học phần nào dưới 4,

vì vậy số ít sinh viên thường xem nhẹ môn học, thậm chí không quan tâm chú trọng nghiên cứu nhiều, kết quả tổng hợp người học theo các ngành, giới tính và lứa tuổi được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả tổng hợp thực trạng người học GDQP-AN năm học 2022 - 2023

TT	Lớp học theo ngành	Giới tính				Lứa tuổi			
		Nam	Tỷ lệ %	Nữ	Tỷ lệ %	Dưới 20	Tỷ lệ %	Trên 20	Tỷ lệ %
1	ĐH Giáo dục Mầm non 63	0	0.00	35	100	35	100	00	0.00
2	ĐH Giáo dục Tiểu học A 63	03	5.36	53	94.64	51	91.07	05	8.93
3	ĐH Giáo dục Tiểu học B 63	03	5.66	50	94.34	51	96.23	02	3.77
4	ĐH Ngôn ngữ Anh 63	0	0.00	08	100	05	62.50	03	37.50
5	ĐH Ngôn ngữ Trung Quốc 63	01	11.11	08	88.89	06	66.67	03	33.33
6	ĐH Quản trị kinh doanh 63	03	60.00	02	40.00	04	80	01	20.00
7	ĐH Sư phạm Ngữ văn 63	02	11.11	16	88.89	17	94.44	01	5.56
8	ĐH Sư phạm Toán học 63	06	50.00	06	50.00	10	83.33	02	16.67
9	CĐ Giáo dục Mầm non 63	0	0.00	24	100	17	70.83	07	29.17
10	ĐH Công nghệ thông tin 63	07	87.50	01	12.50	7	87.50	01	12.50
11	ĐH Giáo dục thể chất 63	10	76.92	03	23.08	9	69.23	04	30.77
12	ĐH Kế toán 63	01	4.00	24	96.00	22	88	03	12.00
Cộng		36	13.53	230	86.47	234	87.97	32	12.03

Căn cứ số liệu thu thập tổng hợp được ở bảng 1 cho thấy về giới tính nam có 36 sinh viên chiếm tỷ lệ 15.53% và nữ có 230 sinh viên chiếm tỷ lệ 86.47%; về lứa tuổi dưới 20 có 234 sinh viên chiếm tỷ lệ 87.97 và trên 20 có 32 sinh viên chiếm tỷ lệ 12.03%.

3.1.2.2 Phương pháp giảng dạy

Trong những năm gần đây nhà trường luôn chú trọng đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đội ngũ giảng viên có thể sử dụng tối đa và hiệu quả các phương pháp giảng dạy, phát huy sức sống, tính sáng tạo và tính “tự học” của sinh viên, các phương pháp giảng dạy sử dụng của giảng viên bao gồm: phương pháp trình diễn, phương pháp gợi ý, phương pháp thảo luận, phương pháp đối thoại, trực quan.... Việc áp dụng các phương pháp dạy học đã

mang lại nhiều hiệu quả từ việc tích lũy của sinh viên, đó là: phát huy được tư duy của sinh viên dựa trên văn bản, ghi nhớ và ghi chép; giúp người học lĩnh hội được nhiều thông tin sống động; tạo được nhiều tình huống và gợi mở tính độc lập, sáng tạo cho người học... Tuy nhiên, thực tế cho thấy khi giảng viên áp dụng phương pháp này vẫn bộc lộ một số vướng mắc trong bài học, đó là dạy học chưa kết hợp với thực hành; sinh viên còn thụ động trong học tập, chưa có nhiều tư liệu hình ảnh sống động, chưa thực sự lôi cuốn được sinh viên tập trung chú ý, dẫn đến nhiều bài giảng còn nhàm chán, chất lượng chưa cao.

3.1.2.3. Việc sử dụng tư liệu hình ảnh kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin

Việc tăng cường ứng dụng công nghệ

thông tin trong công tác quản lý, hoạt động dạy và học môn GDQP-AN là một trong những nhiệm vụ quan trọng được các nhà trường, Khoa GDTC-QP và bộ môn GDQP-AN thường xuyên chú trọng thực hiện trong tiến trình chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, qua đó nhằm phát huy tối đa những ưu việt của công nghệ số để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chất lượng giáo dục, đào tạo. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc giảng viên giảng dạy chưa mạnh dạn áp dụng các video, hình ảnh tiêu biểu có giá trị minh họa cho môn học vẫn còn tồn tại; công dụng chất liệu hình ảnh còn chưa tương thích, lượng kiến thức không được dàn dựng hoặc không có điều kiện tổ chức tham quan, dã ngoại cho sinh viên gắn với bài giảng vẫn còn diễn ra.

Bên cạnh đó, khả năng xây dựng, thiết kế và trình bày bài học bằng công nghệ dạy học hiện đại còn hạn chế. Năng lực khai thác và thiết kế các phần mềm chuyển động còn yếu, hình thức trình bày còn chưa phù hợp (theo dạng giáo án treo hoặc quá lạm dụng màu sắc,

hình ảnh...) dẫn tới chưa thu hút cao độ sự tập trung chú ý của sinh viên. Hệ thống giáo trình, tài liệu nghiên cứu về kiến thức quân sự còn nghèo, giảng đường chuyên dùng chưa đảm bảo cho các nội dung kỹ, chiến thuật; cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp. Đặc biệt, hệ thống tư liệu hình ảnh được sử dụng trong giảng dạy chưa nhiều, chưa thực sự phong phú, đa dạng, chưa có hệ thống thực sự có tổ chức, khoa học nên ảnh hưởng rất lớn đến quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng trong dạy học môn GDQP - AN nói chung.

3.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng môn học GDQP - AN

3.2.1. Về đội ngũ giảng viên cơ hữu, nhân viên hỗ trợ

Nghiên cứu tiến hành điều tra thực trạng đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ trong hoạt động giảng dạy môn Giáo quốc phòng và an ninh tại Trường ĐH Quảng Bình được trình bày ở Bảng 2 (tính đến thời điểm tháng 10 năm 2023).

Bảng 2. Thống kê đội ngũ giảng viên giảng dạy, nhân viên hỗ trợ môn GDQP - AN tại Trường Đại học Quảng Bình

TT	Thông tin chung		Kết quả		Ghi chú
			SL	%	
1	Trình độ	Tiến sĩ	0	0.00	
		Thạc sĩ	03	75.00	
		Cử nhân	01	25.00	Đại học
		Văn bằng thứ 2	03	75.00	Có 03 giảng viên có văn bằng thứ 2 là giáo dục quốc phòng và an ninh
		Khác	01	25.00	Sĩ quan dự bị
2	Giới tính	Nam	03	75.00	
		Nữ	01	25.00	
3	Độ tuổi	Dưới 30	0	0.00	
		30 - 40	03	75.00	
		41 - 50	01	25.00	
		Trên 50	0	0.00	

Qua phân tích kết quả ở Bảng 2 cho thấy: vấn đề bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ giảng dạy đã được quan tâm. Cụ thể có 03/03 giảng viên có trình độ thạc sĩ, có 01 nhân viên hỗ trợ đã tham gia và hoàn thành lớp kỹ năng quản lý, có 03 giảng viên tốt nghiệp Văn bằng thứ 2 là Giáo dục quốc phòng và an ninh đủ điều kiện giảng dạy theo quy định; về giới tính có 3 giảng viên, nhân viên nam chiếm 75.00%, 01 giảng viên nữ chiếm 25.00%. Trong số đó độ tuổi dưới 30 không có, từ 30 đến 40 chiếm 75.00%,

từ 41 đến 50 chiếm 25.00%. Tất cả các giảng viên đều thực hiện tốt các nhiệm vụ giảng dạy, hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học theo quy định và các quy chế chuyên môn được đánh giá xếp loại thi đua năm học.

3.2.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Bộ môn Giáo dục quốc phòng thuộc Khoa GDTC-QP được Nhà trường bố trí phòng làm việc riêng, được trang bị đầy đủ trang thiết bị vật chất như máy tính, máy in, tủ lưu hồ sơ và các trang thiết bị khác, chi tiết được trình bày tại Bảng 3.

Bảng 3. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học	ĐVT	Số lượng	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Tổng diện tích	m ²	01	114.225	
2	Thao trường bãi tập	m ²	01	16.463	
3	Giảng đường	phòng	151		
4	Phòng học chuyên dùng	phòng	02		Có đầy đủ tranh ảnh và trang thiết bị chuyên môn
5	Nhà ở sinh viên (ký túc xá)	cái	600		
6	Nhà ăn sinh viên	cái	01		Đủ cho số lượng 300 sinh viên
7	Máy chiếu	cái	15		
8	Kho GDQP-AN	cái	01		
9	Giảng đường dạy lý thuyết	Cái	02		200 chỗ ngồi/giảng đường
10	Nhà thi đấu đa năng	cái	01		

Phân tích kết quả trình bày ở Bảng 3 và đối chiếu với Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học cho thấy cơ bản đáp ứng theo quy định [7]. Tuy nhiên việc thiếu hào công sự dẫn đến việc triển khai nội dung tập luyện này chủ

yếu dựa và các cơ sở vật chất có sẵn tại trường được các giảng viên lựa chọn và những video sưu tầm từ các nguồn khác nhau.

3.3. Quy trình và các bước triển khai xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh trong giảng dạy GDQP-AN

3.3.1. Quy trình xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh

Căn cứ vào thực trạng dạy học và đặc điểm chương trình môn học; chương trình chi tiết học phần (đề cương chi tiết học phần) được xây

dựng để xác định mục tiêu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh. Các tiêu chí để xác định giá trị của một tài liệu hình ảnh thường có nhiều mối quan hệ chặt chẽ với nhau trong một hệ thống. Một tiêu chí không thể tách rời khỏi các tiêu chí còn lại và ngược lại, mỗi tiêu chí đều có vị trí chuyên biệt. Vì vậy, khi xác định giá trị của file ảnh, các tiêu chuẩn file ảnh, phim, bản ghi âm...có thể chia thành các nhóm tiêu chuẩn dựa trên đặc điểm chung và đặc thù của các file như sau:

- Nhóm tiêu chuẩn xuất xứ: đây là nhóm tiêu chuẩn được cụ thể hoá của nguyên tắc lịch sử trong việc xác định giá trị tư liệu hình ảnh, video. Nhóm tiêu chuẩn này gồm các tiêu chuẩn chính được thiết kế theo tuần tự như sau: (1) Hoàn cảnh ra đời, thời gian và địa điểm hình thành nên tư liệu hình ảnh, video; (2) Tác giả của tài liệu thu thập; (3) Tiêu chuẩn bản gốc của tài liệu. Nhóm tiêu chuẩn này sẽ giúp nghiên cứu xác định đúng giá trị của tư liệu hình ảnh, video dựa vào sự hình thành nên chúng. Khi vận dụng những tiêu chuẩn này để xây dựng giá trị tư liệu hình ảnh, video cần phải căn cứ loại ảnh, video, ghi âm để vận dụng cho thích hợp.

- Nhóm tiêu chuẩn nội dung: đây là nhóm tiêu chuẩn quan trọng nhất để xác định giá trị tư liệu hình ảnh, video. Bất cứ một sự kiện, một hiện tượng nào cũng đều có nội dung và hình thức, nội dung bao giờ cũng quyết định hình thức. Một bức ảnh, một video hay ghi âm có giá trị bao giờ cũng phải là những tài liệu có nội dung tốt, phản ánh trung thực những sự kiện, những con người, có ý nghĩa lịch sử, khoa học hoặc ý nghĩa khác đối với xã hội. Nhóm tiêu

chuẩn này bao gồm các tiêu chuẩn xếp theo thứ tự như sau: (1) Tiêu chuẩn thông tin mới; (2) Tiêu chuẩn tài liệu, chữ viết kèm theo hình ảnh, phim điện ảnh; (3) Tiêu chuẩn các kiểu ảnh. Việc vận dụng tiêu chuẩn này cần chú ý tới những đoạn phim, hình ảnh ghi lại những sự kiện có ý nghĩa về khoa học, lịch sử, kinh tế, văn hoá, do đó nên sưu tập nhiều hình ảnh khác nhau để giúp giảng viên và sinh viên nghiên cứu thảo luận một cách toàn diện nhất.

- Nhóm tiêu chuẩn hình thức bên ngoài: là những tiêu chuẩn về hình thức bên ngoài là sự thể hiện cụ thể của quan điểm toàn diện trong công tác đánh giá, vì nội dung tư liệu hình ảnh, video liên quan chặt chẽ với hình thức của nó. Hình thức gồm hai mặt (bên trong và bên ngoài). Bên trong là sự phản ánh cấu trúc của một tấm ảnh, đoạn phim, bao gồm mối liên hệ giữa các yếu tố về bố cục; còn bên ngoài là sự phản ánh trình độ phát triển của kỹ thuật nhiếp ảnh, điện ảnh để thể hiện tư liệu hình ảnh, video.

- Nhóm tiêu chuẩn nghệ thuật: khác với tư liệu hành chính hay tư liệu khoa học kỹ thuật, tư liệu hình ảnh, video vừa mang tính thời sự, vừa mang tính nghệ thuật. Vì vậy, tiêu chuẩn này là một tiêu chuẩn đặc thù để xác định giá trị tư liệu hình ảnh, video.

- Nhóm các thể loại tư liệu hình ảnh, video clip trong các bài dạy: các thể loại hình ảnh, video clip lồng ghép, sắp xếp vào trong các học phần theo kế hoạch bài dạy, các hình ảnh, video cũng như các loại phương tiện sử dụng để tiến hành truyền tải đến người học một cách chi tiết nhất, chi tiết được trình bày ở Bảng 4.

Bảng 4. Tổng hợp các thể loại tư liệu hình ảnh, video clip trong các bài dạy

TT	THỂ LOẠI	SL	BÀI GIẢNG DẠY [2]	PHƯƠNG TIỆN HỖ TRỢ	HỌC PHẦN
1	Video clip	1	Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	11			
2	Video clip	1	Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	12			
3	Video clip	2	Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	10			
4	Video clip	6	Điều lệnh đội ngũ từng người có súng	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	10			
5	Video clip	5	Điều lệnh đội ngũ đơn vị	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	10			
6	Ảnh tĩnh	15	Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự	Máy tính, Projector	HP3
7	Video clip	3	Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	5			
8	Video clip	1	Ba môn quân sự phối hợp	Máy tính, Projector	HP3
	Ảnh tĩnh	3			
9	Video clip	3	Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Máy tính, Projector	HP4
	Ảnh tĩnh, ảnh động	25			
10	Video clip	3	Tính năng, cấu tạo và cách sử dụng một số loại lựu đạn thường dùng. Ném lựu đạn bài 1	Máy tính, Projector	HP4
	Ảnh tĩnh, ảnh động	15			
11	Video clip	5	Từng người trong chiến đấu tiến công	Máy tính, Projector	HP4
	Ảnh tĩnh, ảnh động	15			
12	Video clip	1	Từng người trong chiến đấu phòng ngự	Máy tính, Projector	HP4
	Ảnh tĩnh, ảnh động	15			
13	Video clip	1	Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)	Máy tính, Projector	HP4
	Ảnh tĩnh, ảnh động	10			HP4

Phân tích kết quả ở Bảng 4 cho thấy các thể loại tư liệu hình ảnh, video clip trong các bài dạy phù hợp với thực tiễn và điều kiện áp dụng tại Trường Đại học Quảng Bình.

3.3.2. Các bước xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh phục vụ dạy học

Bước 1. Xác định mục tiêu sư phạm của hệ thống tư liệu hình ảnh: tức là xác định mục tiêu sư phạm của từng loại hình ảnh để triển khai xây dựng cho từng nội dung cụ thể ở trong các bài dạy (bao gồm các loại hình ảnh tĩnh, ảnh động, video clip, băng thông tin số liệu...)

Bước 2. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh: dựa vào nội dung cụ thể của mỗi bài giảng để liệt kê ra những hình ảnh sao cho phù hợp với chủ đề giảng dạy. Ví dụ bài 2 học phần IV giảng dạy về tính năng cấu tạo và cách sử dụng một số loại lựu đạn thường dùng, khi giới thiệu về cấu tạo của lựu đạn, chúng ta sử dụng các hình ảnh tĩnh để giới thiệu cụ thể. Tuy nhiên, tiếp đến phần sử dụng lựu chúng ta phải sử dụng hình ảnh động hoặc những đoạn video clip để giới thiệu chi tiết về chuyển động của lựu đạn và các tư thế nắm lựu đạn, cách mở khóa...

Bước 3. Lựa chọn công cụ, phần mềm để xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh: căn cứ vào các file hình ảnh, tư liệu nặng, nhẹ khác nhau để sử dụng các thủ thuật trong công nghệ thông tin trình chiếu nét nhất, tạo cho người xem có hứng thú với các loại tư liệu hình ảnh do giảng viên trình bày.

Bước 4. Triển khai xây dựng tư liệu hình ảnh theo kế hoạch đã đề ra: căn cứ vào các thể loại hình ảnh (ảnh tĩnh, ảnh động, video) ở các bài dạy đã được thiết kế ở bảng 4 để sử dụng các công cụ công nghệ thông tin, các phần mềm tương thích tích hợp, lồng ghép hợp lý khoa học giữa các nội dung lý thuyết, thực hành sao cho phù hợp với bài dạy và kế hoạch đề ra.

Bước 5. Thử nghiệm và hoàn thiện hệ thống tư liệu hình ảnh phục vụ dạy học môn GDQP-AN: Để giảng dạy có chất lượng và hiệu quả, sau khi xây dựng xong hệ thống tư liệu hình ảnh cần tiến hành hội thảo seminar trong bộ môn GDQP-AN, với những giảng viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin để xin ý kiến đóng góp với mục tiêu hoàn chỉnh hệ thống tư liệu hình ảnh phục vụ dạy học môn GDQP-AN ngày càng tốt hơn. Sau khi đã hoàn chỉnh mới lập Kế hoạch triển khai cho đối tượng thực nghiệm.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng về chương trình kế hoạch triển khai và khả năng vận dụng tư liệu hình ảnh kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn học phần quân sự chung, kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật GDQP-AN; đồng thời tiến hành đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng môn học, từ đó xây dựng quy trình và các bước triển khai xây dựng hệ thống tư liệu hình ảnh trong giảng dạy GDQP-AN nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, từng bước hội nhập và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đề cương chi tiết học phần Giáo dục quốc phòng - an ninh 3,4 (2021), Trường Đại học Quảng Bình.
- [2] Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh (2015), dành cho các trường đại học, cao đẳng, NXB Giáo dục.
- [3] Kế hoạch số 2561/KH-ĐHQB ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về Tổ chức giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh khóa 63 tại Trường Đại học Quảng Bình.
- [4] Quyết định số 991/QĐ-ĐHQB ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về ban hành Quy định chương trình và tổ chức quản lý đào tạo môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Đại học Quảng Bình.
- [5] Quyết định số 2589/QĐ-ĐHQB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về Tổ chức biên chế và

phân công nhiệm vụ trong giảng dạy tập trung môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh đợt 1,2,3 học kỳ 2 năm học 2022 - 2023.

- [6] Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành kèm theo Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.
- [7] Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

- [8] Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

Lời cảm ơn:

Nghiên cứu được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở Trường Đại học Quảng Bình năm học 2022 - 2023, Mã số CS.12.2023.

Liên hệ:

ThS. Lê Trọng Đình Văn

Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

Email: dinhvanqbu87@gmail.com

Ngày nhận bài: 02/10/2023

Ngày gửi phản biện: 3/10/2023

Ngày duyệt đăng: 15/8/2025